Lesson Sheet

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Uncovering Cognitive Biases in Decision Making

• Nhận diện các thiên kiến nhận thức phổ biến (cognitive biases) như thiên kiến xác nhận và hiệu ứng neo giữ.

• Sử dụng động từ khuyết thiếu phỏng đoán trong quá khứ (must have, might have, couldn't have + V3/ed) để lý giải hành vi.

Grammar: Modal Verbs of Deduction in the Past

Dùng must have + V3 để phỏng đoán chắc chắn về một sự việc trong quá khứ dựa trên bằng chứng rõ ràng; might/could have + V3 để chỉ khả năng có thể đã xảy ra; couldn't/can't have + V3 để khẳng định một điều chắc chắn không thể đã xảy ra.

Subject + must / might / could / couldn't have + past participle (V3/ed).

Giải mã các bẫy tâm trí và tiếp nhận từ vựng nhận thức · 14 phút
Tìm hiểu 8 thuật ngữ về thiên kiến nhận thức và phân tích các ví dụ đời thường quen thuộc.

Đọc nghiên cứu hành vi học đường và nghe phân tích thí nghiệm · 16 phút
Đọc bài luận về các bẫy tâm trí và nghe Tiến sĩ Robert Sterling phân tích thí nghiệm hiệu ứng neo giữ.

Hội thoại chia sẻ trải nghiệm và xây dựng dàn ý bài viết · 15 phút
Thảo luận theo cặp về ảnh hưởng của mạng xã hội đối với nhận thức và lập dàn ý bài blog 4 phần.

Viết bài blog phân tích tâm lý, làm quiz và hoàn thiện · 15 phút
Viết bài phân tích 140-190 từ, hoàn thành quiz 8 câu và đối chiếu giải thích chi tiết.

Vocabulary Worksheet

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Viết nghĩa tiếng Việt và một câu của riêng con cho từng từ.

cognitive /ˈkɒgnətɪv/ (adjective)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

confirmation bias /ˌkɒnfəˈmeɪʃn ˈbaɪəs/ (noun phrase)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

irrational /ɪˈræʃənl/ (adjective)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

heuristic /hjuˈrɪstɪk/ (noun)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

anchoring /ˈæŋkərɪŋ/ (noun)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

overestimate /ˌəʊvərˈestɪmeɪt/ (verb)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

fallacy /ˈfæləsi/ (noun)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

subconscious /ˌsʌbˈkɒnʃəs/ (adjective)
Nghĩa: _____
My sentence: _____

Grammar Worksheet

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Modal Verbs of Deduction in the Past

Subject + must / might / could / couldn't have + past participle (V3/ed).

Complete: Shoppers _____ the initial high price tag before concluding they were getting a discount.
A. must have noticed
B. must notice
C. must to notice

Which sentence correctly expresses a past deduction indicating impossibility?
A. They couldn't have evaluated the product objectively because of anchoring.
B. They must not have evaluated the product objectively because of anchoring.
C. They couldn't evaluated the product objectively because of anchoring.

Vận dụng

Viết 5 câu của riêng con sử dụng cấu trúc vừa học.

Reading Worksheet

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Why Smart Minds Fall for Mental Traps

Every single day, human beings make thousands of decisions, ranging from trivial purchases to life-altering ethical judgments. Most individuals flatter themselves that their choices are purely rational, deliberate, and informed by objective facts. However, modern cognitive psychology reveals that our brains rely on an array of subconscious shortcuts called heuristics. While these mental rules of thumb conserve precious cognitive energy, they frequently generate systematic errors known as cognitive biases.

One pervasive trap is confirmation bias, which compels people to seek out, interpret, and remember information that corroborates their preexisting beliefs. In an age dominated by personalized social media algorithms, confirmation bias creates polarized echo chambers where dissenting perspectives are reflexively dismissed. Another powerful distortion is the anchoring effect. When evaluating value, people subconsciously anchor on the initial number they encounter. In a recent behavioral study, shoppers who viewed a shirt originally priced at one hundred dollars discounted to forty dollars bought it enthusiastically; they couldn't have assessed the actual fabric quality objectively, because the original anchor warped their perception of bargain value.

Consumers must have fallen victim to these mental illusions repeatedly without realizing it. Believing that one is uniquely immune to irrational heuristics is itself a cognitive error known as the blind spot bias. To counteract these tendencies, thinkers must slow down their analytical processing, actively seek disconfirming data, and interrogate their first impressions before making consequential commitments.

Why do buyers in the experiment enthusiastically purchase the forty-dollar shirt?
A. The one-hundred-dollar original price tag serves as an anchor, creating an illusion of great value.
B. The shirt is embroidered with pure 24-carat gold thread.
C. The store promises to donate all profits to charity.

How can individuals actively counteract cognitive biases according to the text?
A. By slowing down processing and actively searching for disconfirming information.
B. By making every major decision in less than two seconds.
C. By avoiding reading any scientific books or articles.

Viết một điều con nhớ từ bài đọc:

Listening Worksheet

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Psychology Lab: The Anchoring Effect in Action

Nghe lượt đầu để nắm bắt thí nghiệm bán bút mực và phản ứng khác nhau của hai nhóm khách hàng.
Nghe lượt hai, chú ý các câu phỏng đoán quá khứ: 'must have anchored', 'couldn't have evaluated', 'might have ignored'.

In Dr. Sterling's experiment, why did Group A purchase twice as many pens as Group B?
A. They anchored on the eighty-dollar reference price.
B. The pens for Group A were made of expensive platinum.
C. Group A students received free candy with each pen.

According to the interview, what did buyers do after purchasing the pens?
A. They defended their choices by ignoring minor flaws to justify their impulses.
B. They immediately returned the pens and demanded full refunds.
C. They threw the pens away outside the classroom.

Từ hoặc cụm từ con nghe được

Mở audio trên trang bài học. Transcript nằm trong Answer Key của phụ huynh.

Writing Worksheet

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Write an analytical article for a teen psychology blog explaining how cognitive biases affect social media consumption and how students can think more critically.

Độ dài tham khảo: 140–190 từ.

• Mở bài: Đặt vấn đề về cách các nền tảng mạng xã hội tác động đến nhận thức của thanh thiếu niên.

• Thân bài 1: Phân tích thiên kiến xác nhận (confirmation bias) và hiện tượng buồng vang thông tin.

• Thân bài 2: Giải thích lối tắt tư duy (heuristics) và những phán đoán sai lầm trong quá khứ.

• Kết luận: Đưa ra lời khuyên thực tế để rèn luyện thói quen tư duy phản biện.

Checklist

¡Bài viết phân tích mạch lạc, giàu tính thuyết phục cho độc giả học sinh.

¡Sử dụng động từ phỏng đoán quá khứ (must have / could have / couldn't have).

¡Chứa các từ vựng học thuật: cognitive, confirmation bias, irrational, heuristic.

¡Độ dài văn bản chuẩn B2 từ 140 đến 190 từ.

Speaking Card

B2 · Week 4 · Session 1 · b2-w04-s1 · v1 draft

Discuss a scenario where you or a friend fell into a cognitive trap when purchasing an item or forming an opinion.

How does social media design exploit confirmation bias to keep teenagers scrolling?

What conscious strategies can we practice to avoid relying on faulty heuristics?

Bố mẹ quan sát

¡Kể lại trải nghiệm chân thực và kết nối đúng với khái niệm tâm lý học.
¡Vận dụng chuẩn xác động từ khuyết thiếu phỏng đoán trong quá khứ.
¡Duy trì mạch đàm thoại tự nhiên, biết đặt câu hỏi tương tác.

Từ vựng gợi ý

cognitive · confirmation bias · irrational · heuristic · anchoring · overestimate · fallacy · subconscious